

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TD
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 69/2019/HS-ST
Ngày 29 tháng 11 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Văn Thúc;
- Bà Hoàng Thị Hanh.

Thư ký phiên toà: Bà Khổng Phương Thùy- Thư ký Toà án nhân dân huyện TD.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Xuân Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2019/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 70/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh ngày 27/02/1981; nơi cư trú: Tổ 21, phường TH, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng Q và bà Đặng Thị C; vợ là: Lê Thị Th (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/6/2019 đến nay (có mặt).

Bị hại: 1. Anh Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1991.

2. Chị Trần Thị Minh Ng, sinh năm 1992.

Đại diện theo ủy quyền của anh Tr, chị Ng: Ông Nguyễn Minh A, sinh năm 1961 (văn bản ủy quyền ngày 23/5/2019)

Đều cư trú tại: Khu 11, xã PL, huyện PN, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

3. Bà Ninh Thị D, sinh năm 1965; nơi cư trú: Khu hành chính HT, thị trấn ĐH, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

4. Bà Đoàn Thị Th1, sinh năm 1947; nơi cư trú: Thôn HH, xã AT, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

5. Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1956; nơi cư trú: Thôn TT, thị trấn ĐH, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

6. Anh Hà Trọng K, sinh năm 1991; nơi cư trú: Khu 3, xã PH, thị xã PT, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

7. Anh Vi Hải L, năm 1992; nơi cư trú: Tổ 10, phường HT, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt)

8. Anh Nguyễn Văn Th2, sinh năm 1974; nơi cư trú: Tổ 40, phường NTH, thành phố YB, tỉnh Yên Bái (có mặt)

9. Anh Đỗ Thanh T, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ 56B, phường NTH, thành phố YB, tỉnh Yên Bái (vắng mặt).

10. Ông Trần Văn V, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn TN, xã BH, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

11. Bà Trần Thị T1, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn TN, xã BH, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Nguyên đơn dân sự: 1. Công ty cổ phần vận tải thủy bộ YB; đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T2- Giám đốc; đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Duy Đ - Phó giám đốc (văn bản ủy quyền ngày 26/12/2018).

Địa chỉ: Tổ 7A, đường NTH, phường NTH, thành phố YB, tỉnh Yên Bái (có mặt).

2. Công ty cổ phần vận hành và bảo trì đường cao tốc VN; đại diện theo pháp luật: Ông Uông Huy H1- Giám đốc; đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Kh - Phó giám đốc Trung tâm điều hành đường cao tốc Nội Bài- Lào Cai (văn bản ủy quyền ngày 18/4/2019).

Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà NC, phường TH, quận CG, Thành phố Hà Nội. (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Hán Ngọc H2 (tên gọi khác: C), sinh năm 1978; nơi cư trú: Tổ 8, phường TH, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 05 giờ 00 phút, ngày 09/12/2018, Nguyễn Văn D có giấy phép lái xe ô tô hạng E do sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 5/9/2017, điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 22B – 005.45 (trong máu có cồn Ethanol, nồng độ 10,636mg/100ml) xuất phát từ bến xe khách thành phố TQ đi theo tuyến cao tốc Nội Bài – Lào Cai về Hà Nội. Trên xe có phụ xe là anh Vi Hải L. Khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Văn D điều khiển xe ô tô đến km33 thuộc địa phận xã AH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, đoạn đường này được chia làm 03 làn, 02 làn cho phép xe di chuyển với tốc độ từ 60 đến 100km/h và 01 làn dừng khẩn cấp, mặt đường phẳng, tầm nhìn thoáng, không bị che khuất. Nguyễn Văn D điều khiển xe ô tô ở làn đường trong cùng giáp dải phân cách giữa đường cao tốc, trong điều kiện trời mưa to với tốc độ ổn định, dao động từ 96 đến

102 km/h. Cách xe của Nguyễn Văn D khoảng 70m về phía sau là xe ô tô khách biển kiểm soát 21B – 000.21 đi ở làn đường thứ 02, do Nguyễn Văn D không tuân thủ quy định về tốc độ (trong điều kiện thời tiết trời mưa, đường trơn trượt) nên va chạm với dải phân cách giữa đường làm xe bị nghiêng và lật, trượt nghiêng xe trên mặt đường theo hướng chệch chéo từ trái sang phải. Khi xe ô tô do Nguyễn Văn D điều khiển bị lật đổ và trượt trên đường thì xe ô tô khách biển kiểm soát 21B – 000.21 do Nguyễn Văn Th2, sinh năm 1974 ở phường NTH, thành phố YB, tỉnh Yên Bái điều khiển đi phía sau cùng chiều ở làn đường bên tay phải đi gần đến nơi, anh Th2 đã đánh lái sang phải, đi vào làn đường khẩn cấp, va chạm vào dải phân cách lề đường bên phải để tránh xe của D nhưng không kịp, xe ô tô của Th2 đã va chạm vào phần nhíp đuôi xe ô tô biển kiểm soát 22B – 005.45. Hậu quả 11 người khách đi trên 02 xe ô tô bị thương (trong đó, xe ô tô biển kiểm soát 22B – 005.45: 08 người, xe ô tô biển kiểm soát 21B – 000.21: 03 người). Trong số 11 người bị thương, có 09 người thương tích nhẹ được cấp cứu tại Bệnh viện Lạc Việt và Bệnh viện tỉnh Phú Thọ, rồi về nhà điều trị, 02 người bị thương tích nặng là anh Nguyễn Thành Tr, hành khách của xe ô tô biển kiểm soát 22B – 000.45 bị thương phải cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ, Bệnh viện Việt Đức đến ngày 15/02/2019 thì xuất viện về nhà điều trị tiếp và chị Trần Thị Minh Ng (vợ anh Tr) hành khách của xe ô tô biển kiểm soát 22B -005.45 bị thương được cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ, Bệnh viện Việt Đức đến ngày 21/12/2018 thì xuất viện về nhà điều trị tiếp. 02 (hai) xe ô tô bị hư hỏng nặng; Đường cao tốc nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông bị hư hỏng.

Sau khi vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra, cơ quan điều tra cùng với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn theo quy định.

Công tác khám nghiệm hiện trường vụ án thể hiện như sau: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ là km 33 đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai thuộc xã AH, TD, lòng đường rộng 11,5m, gồm 02 làn xe và 01 làn dừng xe khẩn cấp. Lấy chân cột km33 ở bên phải đường cao tốc theo hướng Lào Cai đi Nội Bài làm mốc, lấy mép đường bên phải theo hướng Lào Cai đi Nội Bài làm mép chuẩn.

Tại vị trí cách chân cột km 33 về phía Nội Bài 137m là vị trí điểm đầu đám vết trượt trên mặt tôn hộ lan của dải phân cách, vết trượt có kích 35 x 0,2m, chiều hướng từ Lào Cai đi Nội Bài, ký hiệu (01), đầu 01 cách mặt đường 0,8m, cuối 01 cách mặt đường 0,8m, một phần tôn hộ lan trên vết 01 bị móp méo biến dạng và bung đất trên dải phân cách. Tại vị trí cách đầu vết (01) 1,4m về hướng Nội Bài là vị trí điểm đầu đám vết bung vỡ bó vỉa bê tông của dải phân cách, kích thước đám vỡ là 0,85 x 0,35m, ký hiệu (02); điểm đầu vết số 02 cách mặt đường 0,25m, cuối 02 trùng với mép đường.

Tại vị trí cách đầu vết (01) 32,2m về phía Nội Bài là vị trí điểm đầu đám vết

trượt vỡ bó vỉa bê tông dải phân cách, đám vỡ này có kích thước 4,3x 0,5m, ký hiệu (03), đầu 03 cách mặt đường 0,3m, cuối 03 cách mặt đường 0,4m. Cách đầu vết (03) 5,15m về phía Nội Bài chệch ra giữa đường là điểm đầu đám vết cày xước mặt đường, có kích thước 10,5x2m, ký hiệu (04), đầu 04 cách mép đường 6,4m, cuối 04 cách mép đường 5,6m; điểm sâu nhất của vết là 0,003m.

Xe ô tô biển kiểm soát 22B – 005.45 đổ nghiêng sang phải đầu xe hướng vào ven đường bên phải theo hướng đi Nội Bài, ký hiệu (05). Trục trước bên phải xe ô tô cách cuối 04 là 11m, cách mép đường 1,4m; trục sau bên phải xe ô tô cách mép đường 5,2m. Cách đầu số (02) 16,8m về phía Nội Bài phát hiện điểm đầu vết hằn lốp xe, kích thước 04 x 0,23m, ký hiệu (06), đầu 06 cách mép đường 0,68m, cuối 06 trùng với mép đường. Phát hiện vết trượt trên bề mặt tôn hộ lan ở ven đường bên phải theo chiều đi Nội Bài, kích thước 44 x 0,2m, hướng Lào Cai đi Nội Bài, ký hiệu (07), đầu 07 cách đầu 06 là 01m, cách mặt đất 0,6m; cuối 07 trùng với mặt lán má lốp trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát 22B – 000.21. Phát hiện khu vực các mảnh kính vỡ trên mặt đường có kích thước 3,2 x 03m, ký hiệu (08), tâm 08 cách mép đường 2,5m, cách điểm cuối vết 04 là 05m.

Xe ô tô biển kiểm soát 21B – 000.21 đỗ ven đường hướng đi Nội Bài và đè lên phần tôn hộ lan trên vết 07, ký hiệu (09), trục trước bên trái cách mép đường 1,15m, cách trục trước bên phải xe ô tô 22B -000.21 là 2,5m; trục sau trùng với mép đường.

Phát hiện vết hằn vân lốp ở ven đường bên phải theo hướng đi Nội Bài có kích thước 05,2 x 0,4m, ký hiệu (10), cuối 10 cách mép đường chuẩn 0,35m (gần nhất), cách đầu 06 là 04m; đỉnh vết 10 cách nhau 0.06m. Quá trình khám nghiệm hiện trường, cơ quan điều tra đã tạm giữ xe ô tô biển kiểm soát 22B – 005.45 và ô tô biển kiểm soát 21B – 000.21 để phục vụ quá trình điều tra.

Tại biên bản xác minh hiện trường ngày 03/4/2019 xác định: Từ vị trí xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ đến vị trí cách cột mốc km 33 xác định mặt đường bằng phẳng, không mấp mô, không có điểm bất thường nào.

Khám xe ô tô biển kiểm soát 21B – 000.21 xác định: Mặt trước phía trên khung đứng bên trái phía dưới đầu xe có vết trượt xước làm biến dạng kim loại kích thước (11x 09) cm, có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái, vị trí thấp nhất cách mặt đất 222cm. Cách đầu vết trên xuống phía dưới của khung này 52cm có dấu vết biến dạng kim loại, bong tróc sơn kích thước (15x10)cm, dấu vết có chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, vị trí thấp nhất cách mặt đất 154cm.

Chắn đà trước bị bung rời khỏi xe, mặt trước đầu bên trái khung kim loại giữ chắn đà có dấu vết trượt xước kim loại kích thước (22x29)cm, dấu vết có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái vị trí thấp nhất cách đất 76cm, vị trí cuối cùng của dấu vết là phía cạnh cuối của chắn đà này.

Mặt ngoài phía trước cánh cửa trước bên trái có dấu vết trượt xước mất sơn, biến dạng dính chất màu đen kích thước (38x27)cm dấu vết có chiều từ trước về sau, vị trí thấp nhất của dấu vết cách đất 86cm, vị trí gần nhất của dấu vết liền kề với cạnh trước của cánh cửa này. Mặt trước bên phải chắn đà trước và mặt ngoài khung trước chắn bùn bánh trước bên phải có dấu vết biến dạng kim loại trượt xước bong tróc sơn từ trước về sau, từ trái sang phải. Vị trí thấp nhất của dấu vết cách đất 32cm, vị trí gần nhất của dấu vết cách đầu khung kim loại bên phải đầu xe là 11cm. Phần phía sau dấu vết ở chắn bùn có dạng hình cung cong là 24cm, đường dây cung là 20cm.

Mặt ngoài khung sau chắn cách bánh trước bên phải có các đám vết trượt xước, mất sơn không liên tục trên tổng chiều dài là 70cm, chỗ rộng là 34cm, dấu vết có chiều từ trước về sau, vị trí thấp nhất cách đất 27cm, cách mặt trước đầu xe bên phải là 103cm. Mặt ngoài bên trái thành xe có dấu vết hàn trượt xước kim loại, mất sơn màu trắng vàng, dính chất màu đen (dạng chất bẩn) trên diện 67cm, chỗ rộng nhất 2,5cm, dấu vết có chiều từ trái sang phải, vị trí thấp nhất cách đất 76cm, vị trí gần nhất cách mặt sau bên trái xe là 163cm.

Cách đầu vết trên về phía trước thành xe 63cm có dấu vết hàn trượt xước mất sơn không liên tục có tổng chiều dài là 66cm, chiều rộng nhất là 7cm, dấu vết có chiều từ trái sang phải, vị trí thấp nhất của dấu vết cách đất 68cm.

Cách dấu vết trên về phía trước thành xe 50cm có dấu vết hàn trượt xước sơn không liên tục có tổng chiều dài 58cm, chỗ rộng nhất là 7cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 71cm, có chiều từ trái sang phải, từ sau về trước. Trên bề mặt vết dãi rác có bám dính chất màu đen (dạng như đất bẩn).

Khám xe ô tô biển kiểm soát 22B – 005.45 xác định: Mặt trước bên trái khung kim loại giữ chắn đà trước và mặt ngoài phía trước cánh cửa trước bên trái có dấu vết biến dạng trượt xước kim loại kích thước (51x22) cm, có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái, vị trí thấp nhất cách mặt đất 67cm, vị trí gần nhất cách đầu bên trái khung trước đầu xe là 11cm. Mặt dưới góc trước bên trái khung sàn xe bên trái đầu xe có dấu vết trượt xước kim loại bám dính chất màu trắng vàng (dạng sơn), kích thước (03x1,5) cm, có chiều từ trước về sau từ trái sang phải, vị trí thấp nhất cách mặt đất 51cm, vị trí gần nhất của dấu vết ở cụm chi tiết bên trái cách bên phải thành xe là 1,4cm.

Mặt trước bên phải lắp máy đầu xe có dấu vết trượt xước mất sơn dãi rác dính chất màu đen (dạng chất bẩn), kích thước (43x12) cm, có chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên, vị trí thấp nhất cách mặt đất 93cm, vị trí cuối cùng của dấu vết tiếp xúc với mặt bên phải của lắp máy này. Mặt sau bên phải nắp cốp sau và phía trên nắp cốp sau có dấu vết biến dạng hàn trượt xước mất sơn màu vàng ghi, dính chất màu đen xám (dạng sơn) có chiều dài 1,31cm, rộng nhất 27cm, có chiều từ sau về trước, từ trên xuống dưới vị trí thấp nhất cách mặt đất 31cm, vị trí gần

nhất của vết cách mặt bên phải thành xe là 45cm.

Mặt trên bên phải phía sau nóc thùng xe có ba dấu vết hằn biến dạng, hằn trượt xước kim loại, mất sơn màu vàng ghi dài nhất là 78cm, tổng chiều rộng là 41cm, khoảng cách gần nhất của dấu vết cách thành bên phải xe là 61cm, vị trí thấp nhất cách đất là 201cm. Mặt trên góc bên phải phía sau nóc xe có dấu vết biến dạng trượt xước rách kim loại có tổng chiều dài là 78cm, tổng chiều rộng là 67cm, dấu vết có chiều từ sau về trước, từ phải sang trái, vị trí thấp nhất cách đất 215cm, vị trí gần nhất cách mặt sau quạt thông gió nắp máy là 103cm, trên về mặt có dính đất bẩn và các hạt nhỏ (dạng sỏi đá).

Toàn bộ mặt bên phải thành xe có dấu vết trượt xước nhựa và sơn, biến dạng kim loại, vỡ kính cửa sổ trên về mặt dấu vết có các chất dạng đất, cát và sỏi do va chạm mặt đường.

Ngày 10/12/2018, cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 28 trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định dấu vết cơ học: Xác định dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 22B – 005.45 với xe ô tô biển kiểm soát 21B – 000.21.

Xác định dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 21B – 000.21 với hàng rào hộ lan bên phải đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai. Xác định dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 22B – 005.45 với hàng rào hộ lan, vỉa hè ở dải phân cách giữa đường.

Tại bản Kết luận giám định số 6944 ngày 15/01/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Dấu vết trượt xước kim loại ở mặt trước bên trái khung kim loại giữ chắn đà phía trước và phía trước cánh cửa trước bên trái đầu xe ô tô biển kiểm soát 22B – 005.45 có hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, phù hợp dấu vết trượt xước, mất bê tông ở trụ để giữ cột hàng rào hộ lan (dải tôn hình sóng) và dấu vết biến dạng trượt xước kim loại ở dải tôn hình sóng của dải phân cách giữa đường cao tốc.

Dấu vết biến dạng kim loại, trượt xước dính chất màu vàng ghi (dạng sơn) và mất sơn màu đen xám ở hai gờ nổi của hàng rào hộ lan bên phải đường cao tốc, phù hợp với dấu vết hằn, trượt xước kim loại mất sơn màu vàng ghi, dính chất màu đen xám ở mặt sau bên phải nắp cốp sau và phía trên nắp cốp sau xe ô tô biển kiểm soát 22B – 005.45 khi ô tô này đã đổ nghiêng bên phải.

Dấu vết hằn, biến dạng, trượt xước mất sơn ở mặt ngoài chắn bùn bánh trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát 21B -000.21 hướng từ trước về sau, phải sang trái, phù hợp dấu vết biến dạng, trượt xước kim loại, dính chất màu nâu ở mặt ngoài phía trên hàng rào hộ lan và cột kim loại giữ tấm tôn hình sóng ở bên phải đường cao tốc.

Dấu vết vỡ kính chắn gió, biến dạng kim loại, trượt xước dính chất màu đen

(dạng cao su) ở mặt trước khung kim loại đứng bên trái giữ kính chắn gió đầu xe ô tô biển kiểm soát 21B – 000.21 có hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, phù hợp với dấu vết trượt xước mặt cao su ở mặt dưới má lốp dự phòng dưới gầm xe ô tô biển kiểm soát 22B – 005.45.

Ngày 10/12/2018, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 29 trưng cầu phòng PC 09 – Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Văn D.

Tại bản kết luận giám định số 1903 ngày 18/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là máu thu của Nguyễn Văn D gửi đến giám định có cồn (Ethanol). Nồng độ cồn (Ethanol) trong mẫu gửi giám định là 10,636mg/100ml.*

Ngày 10/12/2018, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 30 trưng cầu phòng PC 09 – Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy trong máu của Nguyễn Văn D.

Tại bản kết luận giám định số 1902 ngày 18/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Không phát hiện thấy thành phần các chất ma túy thường gặp trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là máu thu của Nguyễn Văn D.*

Ngày 07/01/2019, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 58 trưng cầu giám định kỹ thuật số điện tử xác định tốc độ xe ô tô của xe ô tô biển kiểm soát 22B – 005.45.

Tại bản kết luận giám định số 140/KLGD ngày 19/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc xác định trước khi xảy ra tai nạn xe ô tô biển kiểm soát 22B – 005.45 chạy với tốc độ khoảng 100km/h

Ngày 15/03/2019, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 121 trưng cầu viện khoa học hình sự giám định an toàn kỹ thuật phương tiện đối với xe ô tô biển kiểm soát 22B – 005.45.

Tại bản kết luận giám định số 1581/C09-P2 ngày 20/4/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *Không xác định được tình trạng an toàn kỹ thuật của hệ thống phanh, hệ thống lái của xe ô tô biển kiểm soát 22B – 005.45 tại thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn.*

Ngày 20/3/2019, Cơ quan điều tra ra các quyết định trưng cầu giám định số 125, 128, 129 giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Nguyễn Xuân H; bà Đoàn Thị Th1, bà Ninh Thị D. Anh H, bà Th1, bà D từ chối giám định thương tích. Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đã có thông báo về việc không giám định được tỷ lệ tổn hại sức khỏe. Ngày 05/01/2019, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích số 55 đối với Nguyễn Thành Tr.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 10 ngày 15/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Tổn hại sức khoẻ hiện tại của anh Trung là 89%.*

Ngày 20/03/2019, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 127 giám định tỷ lệ tổn hại sức khoẻ của chị Trần Thị Minh Ng.

Tại bản kết luận giám định số 169/TgT ngày 04/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là 74%.*

Ngày 25/01/2019, Cơ quan điều tra Yêu cầu định giá tài sản số 16 xác định thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 21B – 000.21 và xe ô tô biển kiểm soát 22B – 00545.

Tại bản kết luận số 16/KL-HĐĐGTS ngày 28/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện TD kết luận: Giá trị thiệt hại của ô tô biển kiểm soát 21B – 000.21, ô tô khách 29 chỗ ngồi nhãn hiệu Hyundai tại thời điểm tháng 01/2019 là 31.460.000đ. Giá trị thiệt hại của ô tô biển kiểm soát 22B – 005.45, ô tô khách 29 chỗ ngồi nhãn hiệu Hyundai tại thời điểm tháng 01/2019 là 137.060.000đ.

Ngày 03/4/2019, Cơ quan điều tra có yêu cầu định giá tài sản số 35 xác định thiệt hại tài sản trên đường cao tốc.

Tại bản kết luận về việc định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 36/KL-HĐĐGTS ngày 30/8/2019 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện TD kết luận: Tổng thiệt hại trên đường cao tốc do vụ tai nạn gây ra là 98.182.034đ.

Tại Cáo trạng số: 69/CT-VKSTD ngày 11/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố Nguyễn Văn D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b, e khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người bị hại anh Nguyễn Thành Tr và chị Trần Thị Minh Ng do ông Nguyễn Minh A đại diện theo ủy quyền quá trình điều tra và tại phiên tòa trình bày: Khoảng 8 giờ ngày 09/12/2018 anh Tr, chị Ng đi Hà Nội và đi xe ô tô khách biển kiểm soát 22B – 005.45 của nhà xe Cường An, xe đi trên đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai, xe chạy tốc độ khoảng 80km/h đi ở làn đường sát dải phân cách giữa đường đi về hướng Hà Nội. Khi xe đi đến địa phận xã AH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc thì xảy ra tai nạn, anh chị bị xô ngã văng ra khỏi xe, anh chị bị thương tích được đưa vào cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ, sau đó chuyển đến điều trị tại Bệnh viện Việt Đức từ ngày 09/12/2018 đến ngày 18/2/2019 ra viện. Tổng chi phí điều trị tại hai bệnh viện là 630.000.000đ. Đối với chị Ng được cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ đến sau đó chuyển đến điều trị tại bệnh viện Việt Đức từ ngày

10/12/2018 đến ngày 21/12/2018 ra viện. Tổng chi phí điều trị là 150.000.000đ. Đến nay anh Trg và chị Ng đều yêu cầu bồi thường cho anh chị cụ thể như sau: Đối với anh Tr yêu cầu bồi thường toàn bộ số tiền chi phí điều trị tại bệnh viện là 630.000.000đ; tiền mất thu nhập trong 06 tháng: 42.000.000đ (anh Tr hiện đang làm việc tại Công ty dệt may Phú Thọ mức lương 7.000.000đ/tháng); tiền công 01 người chăm sóc 06 tháng = 24.000.000đ; bồi thường tổn thất tinh thần = 60.000.000đ. Tổng cộng là 756.000.000đ.

Đối với chị Ngọc yêu cầu bồi thường toàn bộ số tiền chi phí điều trị tại bệnh viện là 150.000.000đ; tiền mất thu nhập trong 06 tháng: 30.000.000đ (chị Nghiện đang làm việc tại Công ty Trường Phát mức lương 5.000.000đ/tháng); tiền công 01 người chăm sóc 06 tháng = 24.000.000đ; bồi thường tổn thất tinh thần = 60.000.000đ. Tổng cộng là 264.000.000đ. Sau khi xảy ra tai nạn anh Hán Ngọc H2 là chủ xe ô tô biển kiểm soát 22B – 005.45 đã bồi thường cho anh Tr và chị Ng tổng số tiền là 55.000.000đ.

Những người bị hại Ninh Thị D, Đoàn Thị Th1, Nguyễn Xuân H, Hà Trọng K, Vi Hải L, Nguyễn Văn Th2, Đỗ Thanh T, Trần Văn V, Trần Thị T1 đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đều khai nhận: Sau khi tai nạn xảy ra tất cả đều được đưa đi khám sơ cứu tại các Bệnh viện, nhưng do thương tích nhẹ, đều từ chối giám định và được chủ xe là anh Hán Ngọc H2 hỗ trợ bồi thường, đến nay không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Đại diện Công ty cổ phần vận tải thủy bộ YB ông Phạm Duy Đ quá trình điều tra và tại phiên tòa đã trình bày: Công ty cổ phần vận tải thủy bộ YB có xe ô tô khách biển kiểm soát 21B-00021 có ký hợp đồng với anh Lê Quang T3 để sử dụng kinh doanh vận tải hành khách, anh T3 có trách nhiệm quản lý sử dụng khai thác phương tiện và tự chịu trách nhiệm về các chi phí giải quyết hậu quả khi để xảy ra tai nạn theo Hợp đồng. Quá trình quản lý sử dụng anh T3 đã làm thủ tục cho anh Th2 được phép lái xe ô tô cùng anh T3 theo quy định của pháp luật. Ngày 09/12/2018 anh Th2 điều khiển xe ô tô trên đã bị xe ô tô do Nguyễn Văn D điều khiển gây tai nạn, xe ô tô biển kiểm soát 21B-00021 của Công ty bị hư hỏng, trị giá hư hỏng theo kết luận định giá tài sản là 31.460.000đ, Công ty không có ý kiến thắc mắc gì. Đến nay Công ty đã nhận lại xe, quan điểm của Công ty yêu cầu bồi thường toàn bộ trị giá xe bị thiệt hại số tiền là 31.460.000đ (BL 309- 310).

Đại diện Công ty cổ phần vận hành và bảo trì đường cao tốc VN ông Nguyễn Văn Kh quá trình điều tra và tại phiên tòa đã trình bày: Vụ việc xảy ra tại nạn ngày 9/12/2018 tại km33 đường cao tốc Nội Bài- Lào Cai, tổng thiệt hại tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty là: 98.182.677đ. Nay quan điểm của Công ty yêu cầu bồi thường toàn bộ số tiền trên (BL 324-325).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Hán Ngọc H2 vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra đã trình bày: Xe khách BKS 22B-005.45 là xe của anh, đăng ký xe mang tên anh. Để phục vụ cho kinh doanh vận tải hành khách,

anh có làm thủ tục cho Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang thuê chiếc xe trên, nhưng anh vẫn là người quản lý xe. Anh có thuê Nguyễn Văn D lái xe dưới sự quản lý của anh và D có ký Hợp đồng với Công ty cổ phần vận tải ô tô Tuyên Quang. Theo Hợp đồng giữa anh và Công ty thì anh phải chịu trách nhiệm bồi thường về hình sự, dân sự nếu do chủ quan vi phạm quy định về vận tải, hợp đồng lao động, quản lý sử dụng phương tiện, tai nạn giao thông. Trong Hợp đồng giữa anh và Nguyễn Văn D thể hiện rõ nội dung Nguyễn Văn D phải chịu trách nhiệm bồi thường khi mắc lỗi tai nạn giao thông. Khi xảy ra tai nạn giao thông ngày 09/12/2018 anh đã tạm thời đứng ra bồi thường cho một số người bị thương tích đi trên xe ô tô cụ thể: bồi thường cho vợ chồng anh Tr, chị Ng: 55.000.000đ, bà Th 40.000.000đ và những người bị thương tích nhẹ mỗi người 2.000.000đ. Đối với xe ô tô bị hư hỏng anh không yêu cầu D phải bồi thường, đối với số tiền anh đã bồi thường cho những người trên anh không có yêu cầu gì đối với Nguyễn Văn D. Do điều kiện sức khỏe, anh H2 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt (BL 317- 318; 491).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm b,e khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 04 năm đến 04 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam ngày 05/6/2019. Căn cứ Bộ luật dân sự, buộc bị cáo D phải bồi thường cho anh Tr tổng số tiền 756.000.000đ, bồi thường cho chị Ng tổng số tiền 264.000.000đ, bồi thường cho Công ty cổ phần vận tải thủy bộ YB số tiền 31.460.000đ, bồi thường cho Công ty cổ phần vận hành và bảo trì đường cao tốc VN số tiền 98.182.677đ.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, đồng ý bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của những người bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi,

quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/12/2018, Nguyễn Văn D có giấy phép lái xe ô tô hạng E, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 22B – 00545 chở khách xuất phát từ bến xe thành phố Tuyên Quang tỉnh Tuyên Quang đi theo tuyến đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai về Hà Nội trong điều kiện trời mưa to, đường trơn trượt. Nguyễn Văn D điều khiển xe ô tô khách khi trong máu có cồn Ethanol, nồng độ 10,636mg/100ml và điều khiển xe ô tô với tốc độ khoảng 100 km/h, khi đến km 33 thuộc địa phận xã An Hòa, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, do không chú ý quan sát, không tuân thủ các quy định về an toàn khi lái xe ô tô nên đã đâm vào dải phân cách giữa đường làm xe bị nghiêng và lật ngang, đổ trượt trên mặt đường theo hướng từ lòng đường ra phía hộ lan đường bên phải theo chiều đi của D (hướng Lào cai đi Nội Bài). Khi xe ô tô khách do D điều khiển bị lật ngang và đổ trượt trên mặt đường thì bị xe ô tô khách biển kiểm soát 21B -000.21 do Nguyễn Văn Th2 điều khiển đi cùng chiều phía sau đâm vào đuôi xe ô tô của D. Hậu quả 11 người khách đi trên 02 xe ô tô bị thương (trong đó, xe ô tô biển kiểm soát 22B – 005.45: 08 người, xe ô tô biển kiểm soát 21B – 000.21: 03 người). Trong số 11 người bị thương, có 09 người thương tích nhẹ, 02 người bị thương tích nặng là anh Nguyễn Thành Tr là hành khách của xe ô tô biển kiểm soát 22B -005.45 bị thương phải cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ, Bệnh viện Việt Đức từ ngày 09/12/2018 đến ngày 15/02/2019 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 89% sức khỏe. Chị Trần Thị Minh Ng là hành khách của xe ô tô biển kiểm soát 22B – 005.54 bị thương được cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Việt Đức từ ngày 09/12/2018 đến ngày 21/12/2018 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 74% sức khỏe. Hai xe ô tô bị hư hỏng nặng với tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là: 168.520.000đ; đường cao tốc nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông bị hư hỏng với tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 98.182.034đ.

Hành vi của Nguyễn Văn D điều khiển xe ô tô không tuân thủ các quy tắc khi tham gia giao thông đường bộ gây ra vụ tai nạn giao thông trên, cụ thể: Trong máu có cồn Ethanol, nồng độ 10,636mg/100ml, đã vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ; không đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khi tham gia giao thông đường bộ vi phạm khoản 3 Điều 4, khoản 11 Điều 5 Thông tư số 91 ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ giao thông vận tải.

Khoản 8 Điều 8 Luật giao thông quy định các hành vi bị nghiêm cấm: “Điều khiển xe ô tô,...mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.”

Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 91 quy định: “Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải điều khiển xe chạy với tốc độ phù hợp với điều kiện của cầu, đường, mật độ giao thông, địa hình, thời tiết và các yếu tố ảnh hưởng khác để đảm bảo an toàn giao thông.”

Khoản 11 Điều 5 Thông tư số 91 quy định người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau: “11. Trời mưa, có sương mù...”.

Hành vi của Nguyễn Văn D đã vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, vi phạm khoản 3 Điều 4, khoản 11 Điều 5 Thông tư số 91 và gây hậu quả nghiêm trọng làm 02 người bị thương với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của hai người là 163% sức khỏe và gây thiệt hại về tài sản 266.702.034đ nên đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015.

Điều 260 của BLHS quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu...

...

e) Gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 122% đến 200%.”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, tai nạn giao thông hiện nay đang là vấn đề toàn xã hội quan tâm vì nó gây hậu quả rất nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe và tài sản của người bị hại. Nguyên nhân chủ yếu của tình hình tai nạn giao thông là do người điều khiển phương tiện giao thông không chấp hành nghiêm chỉnh Luật giao thông đường bộ.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong vụ án này Nguyễn Văn D có giấy phép lái xe hạng

E nhưng khi điều khiển xe ô tô đã không đảm bảo an toàn giao thông nên gây ra tai nạn giao thông, gây hậu quả làm bị thương 02 người. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bồi thường một phần tổn thất cho bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

Tình tiết tăng nặng: Không.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường thay cho bị cáo cho người bị hại là anh Tr và chị Ng số tiền 20.000.000đ (biên lai thu tiền ngày 21/11/2019 của Chi cục thi hành án huyện TD). Quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của anh Tr và chị Ng yêu cầu bồi thường cho anh Tr: 756.000.000đ, chị Ngọc 264.000.000đ (xác nhận đã được anh Hán Ngọc H2 bồi thường cho anh Tr và chị Ng tổng số tiền 55.000.000đ), yêu cầu Nguyễn Văn D phải tiếp tục bồi thường, đại diện Công ty Thủy bộ YB yêu cầu bồi thường số tiền 31.460.000; Công ty đường cao tốc VN yêu cầu bồi thường số tiền 98.182.677đ. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu của bị hại và nguyên đơn dân sự. Xét thấy ngày 21/11/2019 chị Nguyễn Thị Mai Ng1 (chị gái D) đã bồi thường thay cho bị cáo D cho anh Tr và chị Ng tổng số tiền 20.000.000đ theo biên lai thu tiền ngày 21/11/2019 của Chi cục thi hành án huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (mỗi người 10.000.000đ) (chị Ng1 xác định đây là số tiền của D gửi gia đình và nhờ gia đình nộp tiền bồi thường thay cho D), do đó cần trả lại cho anh Tr và chị Ng tổng số tiền 20.000.000đ. Anh Hán Ngọc H2 đã bồi thường cho anh Tr, chị Ng tổng số tiền 55.000.000đ (anh Tr 27.500.000đ, chị Ng 27.500.000đ). Do đó cần buộc bị cáo D phải tiếp tục bồi thường cho anh Tr và chị Ng tổng số tiền còn lại, cụ thể bồi thường cho anh Tr tổng số tiền là 718.500.000đ, bồi thường cho chị Ng tổng số tiền là 226.500.000đ và bồi thường cho Công ty cổ phần vận hành và bảo trì đường cao tốc VN 98.182.677đ (làm tròn là 98.182.000đ); bồi thường cho Công ty cổ phần thủy bộ YB số tiền 31.460.000đ. Tổng cộng là: 1.074.642.000đ.

Đối với số tiền 55.000.000đ anh Hán Ngọc H2 bồi thường thay cho D và phần thiệt hại xe ô tô BKS 22B-005.45 bị hư hỏng anh H2 không có yêu cầu gì đối với D, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Do đó áp dụng hình

phạt bổ sung cấm bị cáo Nguyễn Văn D hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong Bản án.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với xe ô tô biển kiểm soát 21B -000.21, Cơ quan điều tra đã trả lại Công ty cổ phần vận tải thủy bộ YB là phù hợp.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 22B – 005.45 đăng ký xe ô tô mang tên Hán Ngọc Hải, qua điều tra xác định đây là tài sản của anh Hán Ngọc Hải, quá trình điều tra đã trả lại xe cho anh Hải là phù hợp.

Đối với giấy phép lái xe ô tô hạng E mang tên Nguyễn Văn D, quá trình điều tra Nguyễn Văn D khai nhận sau khi xảy ra tai nạn, D đã bị mất giấy phép lái xe và một số giấy tờ liên quan. Cơ quan điều tra đã có công văn số 235 ngày 03/6/2019 gửi Sở giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang để tra cứu giấy phép lái xe của D. Ngày 10/6/2019, Sở giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang có công văn số 772 trả lời: Sở giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp đổi giấy phép lái xe ô tô hạng E cho Nguyễn Văn D, số Giấy phép lái xe 080064000118, cấp ngày 5/9/2017, có giá trị đến ngày 5/9/2022.

[5] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm b,e khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 05/6/2019.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, cấm bị cáo Nguyễn Văn D hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong bản án

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 589, Điều 590 và Điều 601 Bộ luật dân sự.

- Trả cho anh Nguyễn Thành Tr và chị Trần Thị Minh Ng số tiền 20.000.000đ (do chị Nguyễn Thị Mai Ng1 nộp bồi thường thay Nguyễn Văn D theo biên lai thu tiền số AA/2015/0003444 ngày 21/11/2019)

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải bồi thường cho anh Nguyễn Thành Tr tổng số tiền là 718.500.000đ; bồi thường cho chị Trần Thị Minh Ng tổng số tiền là 226.500.000đ; bồi thường cho Công ty cổ phần vận hành và bảo trì đường cao tốc VN 98.182.000đ; bồi thường cho Công ty cổ phần thủy bộ YB số tiền 31.460.000đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu

lãi suất chậm trả trên số dư nợ gốc còn nợ cho đến khi thanh toán xong nợ gốc theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Án phí dân sự trong án hình sự bị cáo phải chịu 44.239.000đ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại; nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện TD;
- Công an huyện TD;
- Chi cục THADS huyện TD;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Dung

